

Số: 01/2025/QĐST-DS

Hà Trung, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

Căn cứ Điều 6; điểm đ, khoản 1, Điều 12; khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25/12/2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 38/2024/TLST-DS ngày 22/11/2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Vũ Xuân K, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Tiểu khu C, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Ông Mai Văn Q, sinh năm 1963.

Bà Vi Thị Mai L, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Tiểu khu 4, thị trấn Hà Trung, huyện Hà Trung, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Vũ Xuân K, ông Mai Văn Q và bà Vi Thị Mai L thỏa thuận, ông Q và bà L phải liên đới trả cho ông K tổng số tiền là 3.480.013.720đ (Ba tỷ bốn trăm tám mươi triệu không trăm mười ba nghìn bảy trăm hai mươi đồng) phát sinh từ giấy vay tiền đề ngày 25/4/2024, trong đó: số tiền nợ gốc là 3.175.195.000đ (Ba tỷ một trăm bảy mươi lăm triệu một trăm chín mươi lăm nghìn đồng), tiền nợ lãi tính từ ngày 25/4/2024 đến ngày 25/12/2024 là 304.818.720đ (Ba trăm linh bốn triệu tám trăm mười tám nghìn bảy trăm hai mươi đồng), phần của mỗi người là 1.740.006.860đ (Một tỷ bảy trăm bốn mươi triệu không trăm linh sáu nghìn tám trăm sáu mươi đồng). Ông Q và bà L phải tiếp tục

trả lãi kể từ ngày 26/12/2024 với mức lãi suất theo thỏa thuận là 1,2%/1 tháng trên số nợ gốc vay chưa trả cho đến khi trả hết nợ.

* *Về án phí:* Ông K, ông Q và bà L thỏa thuận ông Mai Văn Q và bà Vi Thị Mai L phải liên đới chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Mai Văn Q thuộc trường hợp người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần của ông Q, phần của bà Vi Thị Mai L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 25.400.000đ (*Hai mươi lăm triệu bốn trăm nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hà Trung;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hà Trung;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trịnh Thanh Hương